

Tạ ơn ai...

Cảm nghĩ của Hương Dương txd

Nói đến tạ ơn, tôi nhớ ngay đến Việt Nam quê hương tôi. Tôi xin tạ ơn đất nước tôi đã sinh ra bao anh hùng hào kiệt, đã nung đúc trong lòng những con người Việt tinh thần bất khuất, lòng can đảm, sự phấn đấu và lòng kiên trì vô bờ bến. Nếu thiếu những tính tốt đó, thì làm sao chúng tôi, những kẻ bỏ trốn ra đi xây dựng cuộc đời ở khắp nẻo đường trên thế giới, lại có thể vượt mọi sự kham khổ để vươn lên và có được ngày nay tươi sáng?

Tôi tạ ơn quê hương tôi đã nuôi nấng bao bọc tôi gần nửa cuộc đời. Những ngày tôi đau khổ bỏ nước ra đi, đi trong buồn tủi, trong sự lén lút, trong sợ hãi, tôi đã bỏ lại tất cả những gì yêu quý nhất phía sau, tôi đã dứt tình với mảnh đất tôi yêu tha thiết, mảnh đất tôi sẽ còn yêu suốt đời. Tôi đã có cảm giác như thể tôi đã phản bội, tôi đã bỏ một người yêu. Trong tập hồi ký viết khi còn ở trại tị nạn, khi đầu óc tôi còn nóng bỏng những ý nghĩ của một kẻ đã bị buộc phải ly hương, tôi đã viết:

“Tôi đã xa rời Saigon không luyến tiếc như xa rời một tình nhân bạc tình đã nhẫn tâm bỏ tôi đi theo một kẻ khác. Xa rời nhưng vẫn nhớ vẫn thương, xa rời mới thấy rằng dù kẻ ấy đã phụ tình, mình vẫn không thể quên được những lúc mình hạnh phúc, những lúc mình ôm nàng trong vòng tay ấm, những lúc mình cùng nàng đi tay trong tay trên những con đường đầy kỷ niệm. Tôi xa nàng mãi mãi hay sao đây? Hay một ngày nào đó nàng sẽ trở về để cho tôi ôm lại trong vòng tay ấm, để cho tôi lại tay cùng nàng trong tay đi trên những con phố cũ, để tôi lại được sống những ngày hạnh phúc như xưa trong tình thương ấp ủ mặn nồng? Tôi mơ ước sẽ có một ngày tôi và Saigon yêu dấu lại quấn quít bên nhau, lại sống trong hạnh phúc tưởng như đã mất đi vĩnh viễn.”

Ngày đó, để đi tìm tự do tôi đã 27 ngày đêm đi băng qua lãnh thổ Campuchia, tôi đã trải qua những ngày hồi hộp nhất trong đời, đi đâu cũng bị lính và công an rình mò; tôi đã đi trên những con đường kinh hoàng để ra khỏi khu rừng nơi bao kẻ như tôi đã gặp cái chết thảm thương; tôi đã phải băng qua những bãi mìn nơi vùng biên giới, nơi hàng trăm hàng ngàn người vượt biên đã thiệt mạng, thịt tan xương nát thầy không còn toàn vẹn. Nhưng lạ thay, con người, vào những giây phút gay gắt nhất, khi mà sự sợ hãi đè lên trên con tim, vẫn luôn luôn có cảm xúc. Như thế, khi đi qua thành phố Battambang, tôi đã nhớ lại quá khứ, tôi đã để cho tâm trí tôi trở về với những hình ảnh của quê hương yêu dấu:

“Bát Tam Bạng, một thành phố thuộc địa pháp, phẳng phất hình ảnh của Hải Phòng nơi tôi đã trải qua những năm tiểu học cùng những năm đầu của trung học và tự nhiên tôi nhớ về quá khứ xa xôi thời còn niên thiếu và có cảm giác êm đềm về những ngày cắp sách đến trường, cố tìm trong tâm khảm hình ảnh của vài bạn thân thời xưa mà nay tôi không còn nhớ tên. Những căn nhà một tầng quét vôi màu vàng, những vi la (villas) tây phía trước có vườn rộng trồng chuối và dừa nước tựa như ở Mỹ Tho hay Saigon hay một nơi đâu đó của miền nam, quê hương thân thương đã chắt chứa bao nhiêu kỷ niệm quá đẹp của đời tôi, bao nhiêu mộng mơ ao ước, và con đường của lý tưởng, của cao thượng, của tương lai sáng ngời. Thế nhưng nay đâu còn nữa những gì đó mà tôi thương nhớ, những hình ảnh sáng ngời của một thời nay đã trôi đi, không còn tìm được lại nữa, không bao giờ trở lại...”

Vâng, tôi không yêu người yêu nào hơn người yêu mang tên Việt Nam của tôi. Tôi vẫn thường nói với bạn bè, dù có đi sống nơi đâu, mình cũng không còn ở quê nhà. Những mảnh đất dung thân đâu có ý nghĩa gì, hạnh phúc tìm được nơi quê người đâu có thể so sánh được với hạnh phúc được ở quê mình? Và như thế, tôi vẫn mơ đến một ngày thanh bình thật sự để tôi, cũng như trăm ngàn người khác, có thể sống lại trong tình quê hương đất Việt. Tôi đã mong ngày đó, ngày tôi có thể trở về sống vĩnh viễn nơi quê nhà, về trong sự vui sướng tràn ngập. Vì làm một kẻ đi đây, một kẻ vô tổ quốc, nào có sung sướng gì? Như trong tập hồi ký tôi đã than thở:

“Phải chăng vì tôi đã mất đi rồi cái gì đó mà tôi quý nhất trên đời, quý hơn cả chính tôi, quý hơn cả những gì tôi quý nhất khi còn nhỏ, như cha mẹ và anh chị em? Cái gì mà tôi quý đến thế, cái gì mà làm tôi se lòng, làm nước mắt nước mũi tôi chảy ra khi liên tưởng đến nếu không phải là Việt Nam, quê hương tôi, mảnh đất hình chữ S mà tôi sẽ áp ủ thương nhớ đến hết đời mình. Chỉ những kẻ đã bị buộc phải lià tổ quốc như tôi, mới cảm thấy được những xúc động mạnh như thế. Chỉ những kẻ vô tổ quốc như tôi mới vọng về quê hương với nhiều xót sa, nhưng nhớ. Ngày xưa đọc tiểu thuyết tôi đã không hiểu tâm trạng của những nhà văn bị lưu đầy xa mảnh đất quê mẹ. Tôi đã không cảm thông được nỗi buồn của kẻ đứng bên này nhìn về bên kia mà thấy tất cả những gì của dĩ vãng gắn liền mình với bên kia, tất cả những gì xấu, gì đẹp, gì vui, gì buồn đã làm mình và bên kia là một. Đứng bên này ao ước bước trở về mà không được...”

Ngay bây giờ đây khi viết về quê hương, tim tôi vẫn thổn thức, lòng tôi vẫn day dứt, tôi mang mặc cảm tôi đã chẳng làm được gì cho đất nước tôi, mặc cảm tôi đã phản bội cái lý tưởng tôi đã có khi tôi còn thanh niên, mặc cảm tôi đã là một kẻ vô dụng cho quê cha đất tổ. Chính cảm nghĩ này đã ám ảnh tôi, dần vật tâm tư tôi từ bao nhiêu năm nay, đã làm cho tôi không ngủ yên giấc, đã làm cho tôi bưng tỉnh dậy sau cơn mê sáng hãi hùng. Quê hương tôi vẫn còn đó nhưng sao nay tôi lại là một kẻ xa lạ trên đất người? Tại sao tôi lại không còn sống yên bình trên đất nước tôi?

.....

Đối với những kẻ đã vượt hiểm nguy ra đi và đã tìm đến được bến bờ tự do như tôi, nói đến tạ ơn là nghĩ đến Trời Phật, đến Thượng Đế đã cứu giúp chúng tôi thoát chết. Bao nhiêu kẻ ra đi đã vô phúc bỏ xác trên con đường vượt biển vượt biên đầy gian khổ đó, còn đường dài chúng tôi đã mong sẽ đưa chúng tôi đến ám no hạnh phúc, đến một tương lai tươi đẹp? Bao nhiêu kẻ thay vì tìm được cuộc sống đã tìm thấy cái chết tức tưởi, cái chết oan, cái chết trong lòng đại dương hay trong những rừng sâu nơi biên giới Campuchia ác nghiệt? Những lúc tai biến đó, chúng tôi đã cầu nguyện. Và nhờ lòng tin, chúng tôi đã thoát khỏi những cơn nguy biến, thoát khỏi cái chết thật hãi hùng. Cho nên chúng tôi xin tạ ơn Trời Phật, tạ ơn Thượng Đế. Ngày nào còn sống, những kẻ may mắn đã thoát nạn như chúng tôi làm sao có thể quên được những lúc gần kề cái chết, những lúc chúng tôi cầu nguyện để được phù trợ, để được cứu ra khỏi cơn hoạn nạn?

Nay sống yên ổn được tại Mỹ, tại Gia Nã Đại, tại Pháp, tại Úc hay tại bao nhiêu nước khác trên thế giới, Việt kiều như tôi tất nhiên phải biết ơn những quốc gia này, những quốc gia đã mở rộng đôi cánh tay tiếp đón chúng tôi, những kẻ tị nạn vô phúc. Riêng tôi, tôi xin tạ ơn Hoa Kỳ suốt đời.

Vì lòng nhân đạo, bao nhiêu tổ chức quốc tế cũng đã ra tay cứu trợ những kẻ khốn nạn đang đi lánh nạn Cộng Sản, bao nhiêu người đã ra tay cứu mạng sống của những người đang lênh đênh trên biển cả. Tôi xin tạ ơn những tổ chức đó. Không riêng gì những ai đã được hai con tàu Ile de Lumiere và Cap Anamour cứu vớt phải tạ ơn, tất cả những người tị nạn đều phải biết ơn những nhà giàu lòng bác ái đã đứng ra mua hai con tàu đó và tổ chức các cuộc cấp cứu thuyền nhân. Tạ ơn họ, những kẻ giàu tình thương, giàu tình bác ái. Không có họ, chúng ta đâu có ngày nay?

Còn tôi, tôi còn phải tạ ơn người đã bảo trợ cho tôi vào đất Mỹ. Nếu bà không bảo trợ, tôi đã phải đi một nước xa xôi nào đó, và biết đâu, tôi đã chẳng mất đi cơ hội để thành công dễ dàng và sống một cuộc sống đầy đủ như vậy?

Bao nhiêu người đã phải bỏ nước ra đi, để lại cửa cái, nhà cửa ruộng đất, để lại những nắm mồ của tổ tiên, để lại cả một quá khứ chất chứa bao kỷ niệm chỉ vì Cộng sản đã xâm chiếm miền Nam. Chúng ta đau đớn xót xa vì phải chịu cảnh mất nước, buồn vì phải sống xa quê hương, khổ sở vì phải chịu cảnh nhớ nhà suốt hơn ba chục năm nay. Hai mươi năm từ 1955 đến 1975 chúng ta đã được sống nơi quê nhà là nhờ sự che chở của những chiến sĩ VNCH anh hùng đã bảo vệ mảnh đất thân yêu của chúng ta. Bọn Cộng Sản suốt hai mươi năm dài đã nướng hàng bao nhiêu vạn thanh niên miền Bắc trong cuộc tấn công miền Nam mà không làm nên trò trống gì. Bỗng chốc chúng đạt được cái mà chúng huênh hoang gọi là “Đại Chiến Thắng Mùa Xuân”. Chẳng qua là vì người bạn đồng minh của chúng ta đã phản bội tinh thần đồng đội và bất ngờ bỏ rơi chúng ta. Những Chiến Sĩ oai hùng của VNCH bỗng nhiên bị cột tay, không còn được chiến đấu một cách bình đẳng với kẻ thù nữa. Nhớ lại hình ảnh những người chiến sĩ đã xả thân bảo vệ quê hương, những chiến sĩ đã oanh liệt ngã xuống, và những chiến sĩ đã uất ức đến độ tự đi tìm cái chết để khỏi phải chịu nhục trước quân thù, chúng ta tất nhiên phải mang ơn họ. Tôi xin được tạ ơn những anh hùng đó. Họ chính là những người đã đóng vai trò lịch sử trong một khoảng thời gian dài, gương can đảm và lòng hy sinh của họ sẽ mãi mãi được ghi lại trong tim chúng ta và trong lòng những thế hệ sau này.

Nói đến đây, tôi chẳng biết tôi đã quên ai nhớ ai nữa để tạ ơn? Còn biết bao nhiêu người để tôi phải tạ ơn trong đời? Tất nhiên là phải có mẹ cha, các thầy cô, các bạn bè người thân. Nhưng kể ra hết, sao cho vừa, cho đủ? Tôi đã chỉ nơi đây tạ ơn tất cả những ai đã cho tôi cuộc sống, và đến khi mất nó, lại đem trả nó cho tôi. Cuộc sống tôi đã mất và lại có được trở lại là cuộc sống làm con người. Chẳng vì cuộc sống đó mà tôi đã ra đi khỏi nơi đã sinh tôi ra, nơi tôi thương yêu ngút ngàn hay sao?

San Francisco ngày 16 tháng Mười năm 2006